

嘉定報

GIA ĐÌNH BÁO

Tờ báo này mỗi tháng Tây cứ ngày rằm in ra một lần ai muốn mua cả năm phải trả 6 góc tư.

Trăng rằm nhậm ngày 15, giờ 6 59 phút— . Hạ huyện ngày 23 40 giờ, 59 phút, ngày sóc nhậm ngày mồng 1, 4 giờ 43 phút. Thượng huyện ngày mồng 8, giờ 09 phút. rằm ngày 15 11 giờ 38 phút.
Nước lớn đầy mà tại Sai-gòn kể từ ngày rằm tháng 2 Tây cho đến ngày rằm tháng 3 tây.

| Ngày | sớm mai chiều. | Ngày | sớm mai chiều. | Ngày | sớm mai chiều. |
|----------------|----------------------------|-------------|---------------------------------|--------------|------------------|
| 15 thứ 3 giờ 4 | 12 phút 31 ph ¹ | 25 giờ 0 | 56 ph ¹ 1 giờ 07 pt. | 7 | 7 36 pt 7 55 pt' |
| 16 | 4 51 4 11 | 26 | 2 02 2 33 | 8 | 8 16 8 16 |
| 17 | 5 36 5 56 | 27 | 2 59 3 31 | 9 | 8 56 9 29 |
| 18 chúa nht. | 6 05 5 41 | 28 | 3 52 4 22 | 10 | 9 04 10 38 |
| 19 | 7 06 6 26 | 1 | 4 23 4 02 | 11 chsa nht. | 10 20 |
| 20 | 7 48 7 11 | 2 | 4 58 5 38 | 12 | 11 03 0 43 |
| 21 | 8 38 8 05 | 3 | 5 23 5 16 | 13 | 0 17 1 44 |
| 22 | 9 37 9 12 | 4 chúa nht. | 6 05 6 46 | 14 | 1 20 2 47 |
| 23 | 10 45 10 31 | 5 | 6 35 6 19 | 15 | 2 9 3 31 |
| 24 | 11 14 11 14 | 6 | 7 04 7 49 | | 3 |

CONG VU

Có yết thị định ngày mồng 7 tháng hai giờ thứ 7 rưỡi tại tòa quan Bộ hộ sẽ giao giá cho người ta chịu giá mua đậu trắng n p cho nhà nước hơn từ ngày 18 tháng 4 cho trọn một năm 1866. vậy mỗi một tháng phải mua cho nhà nước, hoặc 2500 hoặc 5000 cân đậu, còn ai muốn biết điều ước biểu làm sao thì phải tự tại kí lục kho sản mà coi, lại những giấy mình chịu giá mà mua, đến ngày giao giá phải niêm phong giao cho quan kí lục thủy.

Yết thị ra ngày 19 tháng giêng.

Ông Nguyễn-Soái nghị thường sự hội đồng mới thi các nghề nghiệp, các loài vật tại Sai-gòn thì rất có ích lợi cho dân.

Vả lại có thi làm vậy, thì dân sự đua nhau làm nên sinh lợi nhiều; cho nên quan Nguyễn-Soái muốn ra yết thị cho mọi người đừng biết sớm đó mà thi.

Ông Nguyễn-Soái định

Điều thứ nhất. — Nội tháng hai lang-sa năm sau sẽ thi các nghề nghiệp, các loài vật tại kho g'n đường đi Thị-nghè.

Điều thứ hai. — Sẽ ra yết thị định người nào được phần thưởng, và lệ định thế nào, thì đến sau sẽ nói cho người ta biết.

Điều thứ ba. — Những vật không đem tới kho đang mà thi; thì cũng sẽ đang thưởng như những vật đem tới được; nhưng phải khai nơi quan Tham-biện sở tại để các quan hội đồng đi khám trong tháng 11 tháng chạp tây năm nay.

Điều thứ tư. — Người tam tỉnh thuộc về Annam, hay

là người Cao-mêncung được đem đồ mà thi như những người ở ba tỉnh Pha-lang-sa.

Điều thứ năm. — Một phần thưởng để đồ tây, các đồ ph'i biên gia bán tại Saigon chữ tây và chữ Annam.

Điều thứ sáu. — khi thi lần này rồi, thì tại Kinh đô nước Pha-lang-sa sẽ mở trường thi chung, là ngày mồng một tháng năm tây năm 1867 thì các nước thiên hạ bất luận nước nào được đem các đồ vật đến mà thi. Nước Annam cũng sẽ có đồ vật tốt đem mà thi nữa; cho nên các đồ có ý để mà thi chung, thì phải đem tới Saigon trước ngày mồng 10 tháng 10 Annam năm nay.

Sau thì sẽ ra yết thị cho dân biết sẽ gởi các đồ vật ấy cách nào.

Sai-gon ngày 24 tháng giêng Annam.

Ông Nguyễn-Soái kí.

Quan Tham-tán ra yết thị cho mọi người biết: có dân thành Guadeloupe phải khôn ngoan, nên ai muốn bỏ thi ít nhiều gì cho đang giúp dân ấy thi tốt, mà ai muốn bỏ thi thì đem tới nơi. Quan Giám-thành buổi mai giờ thứ 7 cho đến giờ thứ 9, buổi chiều từ giờ thứ 2 cho đến giờ thứ năm.

Địa phận Saigon

Về các loài vật

| | |
|--------------------|---|
| Người Tây Régnier, | Saigon ngàn hai bực nhát, 100 bò. |
| Bonhomme, | Saigon ngàn hai bực nhì, 100, ngựa cái có con |
| Barrot, | tiền 200, bò đực bỏ cái. |
| Régnier, | id. 100, bò cái hai con. |
| Cô Lý, | Binh-long, ngàn hai bực ba 50 |

ngựa con.
 Jumelle Saigòn ngân bài bạc ba 50 f. con lừa đực.
id. Saigòn *id.* 50 » lừa cái.
 Pen Tambi, *id.* *id.* 40 » bò kéo.
 Pe, *id.* *id.* 50 » bò thịt.
 B'ò-lợi-Thi, *id.* *id.* 50 » bò cái 2 con.
 Regnier, *id.* *id.* 100 » bò cái tở.
 Serilhou, *id.* *id.* 50 » con chiến.
 Serilhou, *id.* *id.* 50 » con chiến, các
 Barroi, *id.* đồng bài 15 » bò thịt.
 Régnier, *id.* *id.* 25 » bò u.
 Régnier, *id.* *id.* 25 » bò cái.
 Lê-văn-Vô, Hòa khánh *id.* 15 » n' m gà mái

một con trống.
 Nguyễn-văn-Hanh, M-hòa đồng bài 15 » 5 gà mái.
 Lê-văn-Hữu, Kiên-phước *id.* 10 *id.*
 Dương-văn-Ban, Tân-niên-đông *id.* 10 » *id.*
 Serilhou, Saigòn *id.* 10 » gà tây.
 Nguyễn-văn-Thơ Bình-dương *id.* 10 » 5 con
 ngồng.
 Huỳnh-công-Tân, Thuận-Tiêc *id.* 10 » sáu con
 ngồng.
 De Fiennes, Gò-vấp ngân bài bạc nhì 200 » trống
 thuộc.
 De Fiennes, Gò-vấp *id.* 150 » trống chàm.
 Wang-Tai, Saigòn *id.* 100 làm voi.
 Nguyễn-văn-Cửa *id.* ngân bài b'c ba 50 » trống
 thuộc.
 Trương-vĩnh-Ki, Chợ-quán *id.* 50 » lò gạch.
 Mai-công-Tri Bà-điêm đồng bài 30 » làm rầy.
 Trần-vân-Ki, Long-lập Bình-hưng làm vườn.
 Wang-Tai, Tân-qui-đông bình hạng, làm ruộng
 Đinh-son-Thọ Gò-vấp *id.* trống thuộc.
 Nguyễn-văn-Dức Bình-quới *id.* vườn cau.
 Phạm-vân-điêm, M-thạnh *id.* *id.*
 Nguyễn-văn-Lý, Bình-lý *id.* *id.*
 Nguyễn-văn-Loan, Bình-nhan *id.* *id.*
 Nhà phước Chợ-quán *id.* làm hàng lụa.
 Nhà phước Thủ-thiêm, *id.* *id.*
 Nguyễn-văn-Ki, Gò-vấp *id.* trống thuộc.
 Trần-vân-Ki Long-lập thường riêng.

Vật hạng

Hamonic, Saigòn nhũt hạng ngân bài 300 »
 máy đập mía.
 Nguyễn-vân-Ki, Gò-vấp nhì hạng ngân bài 100 »
 bằng yn.
 Humblot, Saigòn tam hạng ngân bài 100 »
 cây trái
 A. Pan, *id.* *id.* 100 » hàng s'c.
 Nguyễn-trường-Sanh, *id.* *id.* 50 một cái bốn.
 Sécmane, Saigòn đồng bài 25, sừng bít.
 Wang Tai Saigòn *id.* 25 máy l' y nước.
 Nhà phước Thủ thiêm *id.* 25 làm hàng lụa.
 Nhà phước Chợ-quán *id.* 25 *id.*
 Nguyễn-văn-bây, Khánh hội *id.* 50 giá than chàm.
 Trần văn Linh Gò-vấp *id.* 50 lông chim.
 Thị Quới *id.* *id.* 25 đ' u thơm
 Trương-vĩnh-Ki Chợ-quán bình hạng, g'ch lớn.
 Dương C n *id.* *id.* sừng quí.
 Sâm, *id.* *id.* đường miếng.
 Bà-điêm Thủ thiêm *id.* khay chàm.

Tân-long

Nơi làm nghề.

Dò-kiên-Phước, Bình-điền, nhì hạng ngân bài, 200 »
 ruộng.
 Thổ-thành Chợ-lớn *id.* 150 » trị ghe.
 Ca-not *id.* tam hạng 100 » hàng bông.
 A-wat *id.* *id.* 100 » thợ.

Wang-tai Lò gồm *id.* 100 » máy làm gạch
 Wang-tai Lò gồm *id.* 100 » máy làm ngói g'ch
 Châu-Phó Chợ-lớn đồng bài 25 » làm r' y.
 Nguyễn-vân-Mai *id.* 50 » làm chèo,
 Nân-cình Bình-tiên *id.* 25 » làm gôm,
 Nguyễn-vân-nga *id.* Bình hưng làm ruộng.
 A-chiong Phú-lâm *id.* làm r' y.
 Lê-vân-Lợi *id.* *id.*
 Foillard Chợ-lớn *id.* trông dầu.
 Nguyễn-vân-Dó Nghi-hòa *id.* trông chàm
 Nguyễn-vân-Su'it *id.* *id.*
 Thơ-Ngôn Chợ-lớn *id.* trị ghe.
 Thị-Thành Phú-hòa *id.* làm gôm.
 Thị-Thơ *id.* *id.*

Vật hạng.

Trần-trung Chợ-lớn, nhũt hạng, ngân bài 200 »
 giường chàm,
 Cao-vân-kiên *id.* nhì hạng 100 » ghe chàm.
 A-thion *id.* tam hạng 50 » đa bò thuộc.
 Thơ-lich *id.* *id.* 50 » vòng vàng
 chuỗi vàng.
 Cao-vân-hiến *id.* đồng bài 50 » khay chàm.
 Ngô-tê-thê *id.* *id.* 25 » lông công.
 Canot *id.* *id.* 15 » bóng hue.
 Xà-Phước *id.* *id.* 25 » lông đen.
 Thomas-hông *id.* *id.* 50 » nghề tở vách.
 Huỳnh-thành *id.* *id.* 25 » làm bóng hue.
 C. not *id.* bình hạng đ' u thi'.

Địa phận Mi-tho

Vé các loài vật

Nguyễn-vân-Huân, Kiên-hung đồng bài 20 quan, heo.
 Nguyễn-vân-Huân *id.* *id.* 15 *id.* *id.*
 Nguyễn-vân-Cửa M-tho » 15 » một
 con gà đá.
 Ong-cô-Marc *id.* » 25 » con rùa.

Các Nghé

Bà phước Mi-tho, ngân bài thứ nhất 200 quan, d'et hàng
 Nguyễn-thị-Thu M-tho, ngân bài thứ ba 50 quan trông
 bông.
 Phạm-vân-vieng M' -tho *id.* 50 » d'et hàng
 Đặng-vân-Tho *id.* đồng bài 50 » chuồng trâu.
 Tirelly » *id.* 50 » làm rầy
 Ma-ning » bình hạng làm ngói gạch.

Tân-an

Các loài vật

Nguyễn-vân-Bo, Tân-an đồng bài 50 quan, trâu đực.
 Nguyễn-vân-Tây, Tân-an, đồng bài 30 quan, trâu đực.
 Nguyễn-vân-Khâm, Tân-an, đồng bài 30 quan, heo nái
 và 7 con.

Các nghề

Hương Ngân, ở Long-thành, ngân bài b'c ba, 100 làm
 ruộng.
 Nguyễn-v n-Tai, ở Bình-l p, ngân bài b'c ba, 50, đá
 c' m thạch.
 Hương Hòa, ở Gia-th, nh, bình hạng, làm ruộng.

BARIA

Các loài vật

Nguyễn-v n-Tuy, Baria, đồng bài, 20, heo nái và 4 con.

Các nghề

Nguyễn-thị-Soi, Long-nhung, ngân bài b'c nhũt, 200
 nghề làm gai.
 Phạm-vân-Dạng, Chánh-mi, ngân bài b'c nhũt, 200
 trông bông

Nguyễn-v-n-bôn, Phước-hải, ngân bài bạc nhất 200, nghề biển.

Nguyễn-v-n-Sung, Long-điền, ngân bài bạc nhất 200, nghề muối.

Lâm-v-n-Thào, Phước-hải, ngân bài bạc hai, 100 nghề biển.

Nguyễn-v-n-dong, Phước-tuy, bình hạng, trồng gai.
 Hồ-v-n-trạ, Long-thành, bình hạng, làm muối.
 Trần-thị-diên, Phước-hải, đồng bài, 25 quan, cá khô.
 Nguyễn-v-n-nhiều, Thảng-nhi, id. 15 quan, m' m.
 Phạm-v-n-quối, Long-nhung, id. 10 quan, d' n.
 Trần-v-n-nguyên, Longhiệp, id. 10 quan, đ' u.
 Nguyễn-v-n-hợi, Bình-thành, id. 25 quan, cây.
 Đặng-thị-dục, chánh-mĩ, id. 25 quan, gai.
 Nguyễn-v-n-Bôn, Baria, id. 25 quan, ghe luới.
 Trần-v-n-Thông, Long-điền, đồng bài 25 quan, muối chớ.

Nguyễn-v-n-Giêc, Long-mĩ, đồng bài, 15, quan với số.
 Lê-v-n-hoa, Long-điền, bình hạng, cuộc xuống.
 Nguyễn-thị-Dã, Phước-hải, bình hạng, mắm.
 Lê-thị-Mương, Phước-an, bình hạng, gai.
 Nguyễn-v-n-thắng, Hoc-lang, id. lựu đen.
 Nguyễn-v-n-Tước, Hộc-an, id. cây vang.
 Dang-v-n-Son, Long-hương, id. vỏ d' i.
 Nguyễn-v-n-Ngâm, Tân-huyền, id. đầu ch' i.
 Lê-v-n-Khánh, Phước-hải, lb. lưới bắt cá.
 Nguyễn-thị-Lý, Long-điền, id. rượu.
 Dương-v-n-Sanh, Long-điền, id. cối xay.
 Nguyễn-thị-D', Phước-hải, bình hạng, củ muối.
 Lê-thị-Mương, Phước-an, bình hạng, gai.
 Nguyễn-v-n-Thang, Hoc-lang, bình hạng, lựu đen.
 Nguyễn-v-n-Tuê, Lộc-an, bình hạng, cây vang.
 Nguyễn-v-n-Ngân, Tân-uyên, bình hạng, đ' u chai.
 Nguyễn-v-n-Trụ, Long-điền, bình hạng, đồ kh' i.
 Lê-v-n-khánh, Phước-hải, bình hạng, lưới bắt cá.
 Nguyễn-thị-Lý, Long-điền, bình hạng, rượu.
 Dương-v-n-Dang, Long-điền, Bình hạng, cối xay.
 Trần-thị-Điền, Phước-hải, đồng bài 25, cá khô.
 Nguyễn-v-n-Nhiên, Thảng-nhi, đồng bài 25, m' m.
 Phạm-v-n-quối, Long-nhung, đồng bài 10, đ' u.
 Trần-v-n-Nguyên, Long-hiệp, đồng bài 10, đậu.
 Long-Điền, Baria, đồng bài 15, muối.

Vật hạng

Dang-v-n-Dây, Long-hiệp, ngân bài bạc hai 100, trồng gai.

Nguyễn-v-n-Phong, Phước-an, ngân bài bạc ba 50, muối m' m.

Trần-v-n-Hòa, Phước-thọ, đồng bài 50, cây tốt.
 Nguyễn-v-n-Phong, Phước-hải, đồng bài, 70 nước m' m.
 Lê-v-n-Th' o, Long-thành, đồng bài 15, muối cá.
 Phạm-v-n-Phong, Phước-hải, bình hạng, nghề biển.
 Đào-v-n-Thạnh, Phước-hải, bình hạng, nghề biển.
 Trần-v-n-Ba, Phước-hải, bình hạng, nghề biển.
 Nguyễn-v-n-Luông, lang hiệp, bình hạng, nước m' m.
 Nguyễn-v-n-Đông, Phước-tuy, bình hạng, trồng gai.
 Hồ-v-n-Trụ, Long-thành, bình hạng, muối mắm.
 Xuyên-mộc, Baria, ngân bài bạc ba 50, thuốc lá

Bình an

Nơi làm nghề.

Trụ, Phú-cường, nhị hạng, ngân bài 100, trồng dâu.
 V-n, Chánh-an, đồng bài 50, làm vườn.
 S' c, Bung, bình hạng, thuốc t' n.
 Hòa, Phú-Cường, id, làm r' y.
 Qui, Bung, id, làm vườn.
 Lai, Chánh-an, đồng bài 50, hàng bông.

Vật hạng.

Qui-hưng-Định, nhị hạng, ngân bài 100, tơ chỉ.
 Phao-lô-Thị, Phú-Cường, đồng bài 25, ngà voi.
 Nhiều, Linh-Tây, id, 25, lược sừng.
 Huy, Phú-Cường, id, 15, cam bưởi.
 Trì, Tân-thành, id, 25, đ' u phụng.
 Vê-rô-Yên, Phú-cường, id, 25, thuốc lá.
 Lộc, An-định, id, 25, tơ chỉ.
 Bôa-lộc-Thị, Phú-cường, id, 50, trại cây.
 Quân-Thị, Thị-tĩnh, id, 50, chai móng.
 B' o-lộc-Thị, Phú-cường, id, 15, chai khối.
 Gio, Phú-long, bình hạng, thơm.
 Phước, Linh-đông, id, đậu.
 Quối, Thủ-đức, id, rày.
 Khả, Phú-lợi, id, đồ tiện b' u' g

mít.

Lợi, An-định, id, id.
 Cà, Phú-cường, id, bàn chạm.
 Keo, Phú-cường, id, lược cá.
 Nhum, Phú-cường, id, dao s' t.
 Quối, Linh-tây, đồng bài 50, tơ chỉ.
 D' u' g, Phú-cường, id, 50, ghe gò.
 S' t, Phú-cường, id, 50, ghe ngo.

Địa phận Long thành

Về các loài vật.

D' u' g-v-n-thé, Long-thành, đồng bài 30 quan, heo.
 Nguyễn-v-n-cây, id, id, 15, sáu gà th' i' n.

Nghề làm có sớ nhất định

Vật hạng

D' u' g-v-n-len, Long-thành, đồng bài 25 quan.
 Dương-v-n-vai, Phước-lai, id, 25, quan.
 D' u' g-v-n-tac, Hưng-thành, id, 15, chiếu.
 Nguyễn-v-n-tiểu, Phước-tân, id, 15, nón.
 Nguyễn-v-n-quối, Long-trường, id, 15, thúng.
 Nguyễn-v-n-nay, Thụy-long, id, 50, lưới cá.
 Danh-đề, An-hòa, bình hạng, đèn bướm.
 Lê-thiếp, Phước-thiệm, id, rượu gạo.
 Nguyễn-v-n-phước, Mi-hạng, id, thuốc lá.
 Đồ-huy, Phước-lộc, id, id.
 Nguyễn-v-n-công, Long-thành, id, cối xay lúa.
 Ma-v-n-h' u' n, id, đồng bài, cà rá vàng.
 Nguyễn-v-n-gian, id, bình hạng, hàng sắc.
 Nguyễn-v-n-đầy, id, bình hạng, hộp an-tiêu.

Kiên đàng

Các loài vật

Các nghề

Huỳnh-v-n-Trị, ở Lợi-trung, ngân bài bạc ba, 100 trồng dâu.

Nguyễn-v-n-Trị, ở Cây-lý, bình hạng, trồng cam quít.
 Tô-minh-đông, ở M' hung, ngân bài bạc ba, 25, rượu.
 Huỳnh-v-n-Luông, ở Bình-chánh, ngân bài bạc ba 15, nghề tre.

Ph' m-ng' i-Điền, ở Kim-son-đông, bình hạng, gạo.
 Huỳnh-v-n-Tuy, ở Hội-son, bình hạng, cây lựu trắng.

Địa phận Kiên-phong

Các loài vật

Nguyễn-v-n-Tu, Kiên-phong, đồng bài 15 quan con rùa.

Nghề làm có sớ không đời đời

Nguyễn-v-n-Thỉnh, Cái-bè, ngân bài thứ hai, 100 quau canh cưỡi

Vô-v-n-Ngay, id, ngân bài thứ ba, 50 id.
 đ' u' m' u
 Lê-v-n-Kim, An-thành, đồng bài thứ ba 25, làm vườn.
 Lê-v-n-Kim, An-thành, đồng bài thứ ba 50, nghề canh cưỡi

Đoạn-văn-Tho, đóng bài 15 quan, nước mắm.
 Nguyễn-văn-Thanh, đóng bài 15 quan, sừng trâu.
 Kiên hòa, Cày loài vật.
 Võ-văn-Hồ ở chợ cũ, đóng bài 30 quan, trâu đực.
 Võ-văn-Khâm, ở Mi chánh, đóng bài 10 quan 12 con bò cày.
 Huỳnh-côn-Quan, ở Bình t. o, đóng bài 15 quan, sáu con ngỗng.
 Nơi làm nghề.
 Nguyễn-văn-Tri, ở chợ cũ, ngân bài bực ba, 50 quan, nghề làm d'au dừa.
 Dương-văn-Do, ở Quới-son, ngân bài bực ba, 100 quan, nghề trồng dừa.
 Nguyễn-văn-Nguồn ở Phi-phù, đóng 15 quan, nghề nước mắm.
 Nguyễn-văn-Yên, ở Chợ-cũ, đóng bài 50 quan, thợ nhuộm.
 Ngô-văn-Cat, ở Chợ-cũ, bình hạng, nghề nước mắm.
 Nguyễn-văn-Dang, Phú-ngôi, bình hạng, nghề trồng dừa.
 Lê-văn-Khoa, ở M' hòa, bình hạng, nghề làm ruộng.
 Trần-thị-Khoa, ở Chợ-cũ, ngân bài, bực ba, 100 nghề dệt lụa.
 Phạm-văn-Trung, ở Chợ-cũ, ngân bài bực ba, 50 hai cây mai vàng.
 Nguyễn-văn-Tao, ở Bình-đ'ng, đóng bài 15 quan, nghề d'au mù u.
 Trương-văn-Khâm, ở M' chánh, đóng bài 25 quan, nghề d'au.
 Nguyễn-văn-Sự, ở Hưng-long, đóng bài 50 quan, bông cày.
 Lê-văn-Học, ở Hưng-long, đóng bài 25 quan, bông cày.
 Nguyễn-văn-Yên, ở Phú-lợi, đóng bài 25 quan, các s'c lụa.
 Nguyễn-văn-Sắc, ở Tân đông, bình hạng, các thứ chuối.
 Phạm-văn-Hậu, ở Bình-đang, bình hạng, gạo.
 Đào-tân-Chát, ở bình lợi, bình hạng, đường đen.
 Nguyễn-văn-Tối, ở An-hòa, bình hạng, tơ.
 Nguyễn-văn-Yên ở Phước-thiệp, bình hạng, tơ.
 Nguyễn-văn-Tối, ở phước hưng, bình hạng, bông cày.
 Trần-văn-Bôn, ở Mi chánh, bình hạng, nghề bông.

Sách thưởng về loài vật.

Thuộc về ba tỉnh trong

Dương văn Tuấn, Vinh long, đóng bài, thường 15 quan, 6 con gà thiên.
 Nguyễn văn Hóa, Vinh long, đóng bài, thường 15 quan, 1 gà đá bầy cựa.
 Phạm văn Lý, Vinh long, đóng bài thường 15 quan, 6 con vịt.
 Lâm-văn-Lũ, Vinh-long, đóng bài, thường 15 quan, 24 con vịt.
 Bùi-văn-long, Trường-lộc, đóng bài, thường 10 quan, 5 vịt.
 Nguyễn-văn-S'c, Hòa-khánh, đóng bài, thường 5 quan 6 con vịt.
 Lê-tân-đức, Tân-duân-trung, đóng bài, thường 5 quan, 6 con bò cày.

Quả từ vật hạng,

Nguyễn-văn-Quang, Vinh-long, đóng bài, thường 10 quan, chuối l' lung nó đồ.
 Nguyễn-văn-Chánh, Vinh-long, đóng bài, thường 25 tờ hàng đồ.
 Dương-văn-Hung, Hà-tiên, bình hạng, qu'et lông.
 Nguyễn-văn-Tho, Vinh-long id há nhân tử.
 Trần-văn-Hung, Hà-tiên, id tiêu đen.
 Nguyễn-văn-Tinh, An-giang, id d'au.
 Nguyễn-văn-Tinh, An-giang, id đồ b' t cá.
 Nguyễn-văn-Ngũ, Vinh-long, id lưỡi cá.

Vật hạng địa phận Cao-mên

Lãnh thường đ'ược 500 quan tiền, cùng nhiều thứ m'ay đ'ay, những đồ đ'ược thưởng thì là đồ khí m'ìn bằng vàng,

cùng b'ng b'c. hàng g'c, bò, ngựa, v'ân v'ân.

Tây-ninh

Về c'c loài vật

Lê v'ân Chí, Tân-cang, đóng bài 10, sáu con gà thi' n.

Sở làm nghề nhất định

Nguyễn-v'ân-Thành, Tr'àng-b'ang, bình h'ng nghề nhuộm
 Lê-v'ân-Giao id id id
 Võ-v'ân-Tu'yn id id id
 Tr'ân-v'ân-Hung id id id

Tân-hòa

Về loài vật

Vật hạng

Nguyễn-v'ân-S'c, Tân-phước, đóng bài 10 » lúa gạo.

Tr'ân-v'ân-Hội, Th'ân-ng'ãi id 10 » id

Sở nhất định

Nguyễn-v'ân-D'ông, Ki'ên-phước, am h'ng ng' n bài 100 muối trâu.

Võ v'ân-Đ'ôi, Gò-c'ng, bình h'ng, làm ruộng.

Bình an

Về c'c thứ loài vật.

B' o-l'c-Thi, Th'ũ-d'ũ-m'ot, tam h'ng ngân bài, thường 50, ngựa cái.

Hu'nh, tam h'ng ngân bài 40 » bò xe.

Nguyễn-v'ân-Ch'au, id id 40 » trâu cái có con.

Thị, id đóng bài 25 » ngựa con.

Mon, id id 25 » bò thịt.

Đa, id id 60 » heo cái 5 con.

Tại Chợ lớn

B'c 1 đóng 5 quan hai. B'ng 1 t' 42 quan. G' o 1 vương 5 quan 5 t'ic. Lúa 1 vương 2 quan 3 t'ic. Trâu tốt 1 con 100 hai mươi quan. B' tốt 1 con 9 hay là 10 đồng b'c.

Tại Gò công

G' o 1 vương 5 quan. Lúa 1 vương 2 quan 5 t'ic. Trâu tốt 200 1 c'p.

Tại Tân an

G' o 1 vương 5 quan 3 t'ic. Lúa 1 vương 2 quan 3 t'ic.

Tại Mỹ-tho.

G' o 1 vương 5 quan. Lúa 1 vương 2 quan 5 t'ic.

G'ra hàng t'ic C' n gi'c.

G' o một vương bốn quan bốn t'ic. Đ'ang tr'ng một cân tám t'ic. Đ'ang đen một ghè ba t'ic rưỡi. Lúa một vương hai quan bốn t'ic. S'áp một cân tám quan. M'úi một vương b'ng t'ic. Thịt heo một cân tám t'ic. V'it một cặp hai quan. Gà lớn một con b'ng t'ic. Gà nhỏ một con ba t'ic rưỡi. Nước m' m' một ghè hai t'ic. Lúa một cây ba mươi quan. Trâu tốt một con một trăm hai mươi quan.

Trâu x' u một con tám mươi quan. Tr'ng v'it một ch'c n' m t'ic. Tr'ng gà một ch'c bốn t'ic. R'ượu một ghè một quan. N'p một vương hai quan n' m t'ic. B'c một đồng n' m quan n' m t'ic.

E. POTEAUX.

K' làm nh'yt tr'nh.

Nhà In. — Sài-g'òn.

TAP VU

Máy lam duong dat ruoi

Khi đường nấu chín rồi cùng đã đông bột, thì dùng máy này mà luyện cho sạch, trong năm mười phút thì nước mặt cũng cạn nó phân ra, đường trắng ra một nơi nước mặt chảy ra một nơi, làm vậy thì có đường trắng mà bán liền, còn nước mặt lại được đổ vào mà nấu lại.

Như đường trắng tới mà hãy còn lộn với mặt u thì phải đổ nó vào bầu thứ nhất, bầu ấy có máy xay m nh l m trong một phút đồng hồ xây dạng 1200 hiệp. nước đường nhờ sức máy vung thì tán ra đồng xung quanh miệng bầu, còn nước mặt thì chảy theo máy ống nhỏ nhỏ thông qua bầu thứ hai cùng chảy ngay ra ngoài.

Như đồ nước đường vào bầu rồi, trong năm 10 phút thì nó hóa ra trắng trắng, đem ra đổ vào thùng, hay là bao niềp mà bán cũng được. làm một lần thì được đường khô ráo một tạ, trong một giờ thì luyện được bốn lần, được đường 200 cân tạ, lại trong mười giờ thì được 2000 cân tạ ấy là 35 tạ.

Luyện đường cho trắng thì trước hết đồ nước mặt vào trong bầu cho nó thêm thau nước đường cũng nhờ sức máy mà làm cho nước đường trong giây phút dạng trong sạch, lại khi dùng nước mặt mà luyện rửa nước đường rồi thì đổ vào bầu thứ hai hoặc để mà nấu lại hoặc dùng mà luyện nữa.

Dùng máy này thì hay làm cho sạch khỏi lộn lạo, cần cấu phân biệt mà đường tốt thì hóa ra trong trắng.

Lấy khí nước như là đặt các thứ rượu, dùng máy này cũng hay lắm. không phải dùng than củi chi, cho nhiều, mà khí lên cũng được bội, luyện nước mặt u cùng cạn đường mà đặt rượu cũng chẳng phải dùng nước làm chi cho nhiều; kéo mà giảm sức rượu, nấu rượu chừng 600 cân thì tôn than chừng một đôi tạ; dùng máy này thì làm việc được luôn luôn, hai người trong một giờ khiên, dạng đôi ba máy, mà chẳng phải mệt nhọc.

Giờ thứ bảy buổi sớm ngày rằm, tàu Cosmao kéo neo chạy ra Huế mà lấy b.c bồi năm Bình dân, lần này đã quá kì hạn sáu tháng; khi tàu Cosmao đi Huế, thì có Đức-cha-Binh, hai ông cô lang sa, hai cậu An-nam và mười người, các thầy đi qua giang cho được về địa phận mình, và chớ cái xe trần, Đức-hoàng-đê đã châu phê biểu mua tại Sài-gòn. Người ta tưởng có khi các đảng sẽ trong nước đại nam sẽ được nên tốt và rộng rãi hơn trước chăng.

Ái này đều biết chợ Gò-vấp tốt cùng sum vầy xa thành Sài-gòn năm ngàn thước, gần đó có đầm cây rất im mát cùng xinh tốt lắm, xung quanh có đường đi, cùng phân nhiều người ta đi đảng đến đó mà nghỉ mát; vậy có một ngày kia bị cháy hết hai mươi ba cái nhà cùng hết một ạt cây, mà sự khôn nên này thì bởi trong ba ngày tết, vì có hai đứa con nít chơi đèn cho nên cháy làm vậy.

Quan-nguyên-soái biểu người ta phải giúp những người phải khôn nạn này.

Có hai mươi người chèo lái buôn mướn chiếc tàu lửa nhỏ mà đi Vinh-long cho được mắng tuổi quan An-nam.

Có một người lính bện tàu lỵ đi chơi vào trong làng Chợ quán; khi ấy thôn trưởng cùng các hương chức còn nhóm tại gia và xử hai người An-nam say rượu mà đánh một người bán hàng kia, vậy đầu người lính ấy lỵ m.c lóng, cũng cả gan mà đề nón cũng giày tất mình nơi gió mà đến mở trời hai người An-nam ấy ra; người ta không hiểu vì làm sao mà người ấy cả gan như vậy.

Chàng hãy là vì nó say rượu cũng chẳng biết mình đã làm đi gì.

Máy cau bong

Máy này rẻ mà chẳng mua nhiều tiền, song le đã làm dạng tiêm tề cũng dạng nhiều công việc; dùng nó mà cán bông, thì rất hay hơn các máy đã dụng xưa nay nhiều

Một người khiên một máy còn một con ngựa có đồ mà khiên dạng năm sáu cái máy như vậy.

Và lại máy ấy được nhẹ nhàng, để trên một cái bàn có bốn chân, không chớ đi được, lại đem được khắp các xứ có trồng bông.

Nói về chuyện ba người được vàng

Thuở xưa, có ba người lên rừng, nó gặp được một kho vàng, khi ấy mới tỉnh chia làm ba phần, rồi nó mới nói: của ấy, là của qui thần, phải s m sửa lễ vật cúng qui thần, rồi ta sẽ chia nhau, vậy nó bắt thăm ai phải đi mua đồ cúng, vậy đã trúng nhằm thúng nhỏ hơn, thì người ấy phải đi. Khi đi dọc đường, nó tính mưu giết hai đứa kia, mà lấy 2 phần vàng ấy, thì nó toan phải mua thuốc độc bỏ vào đồ cúng, thì hai thằng kia ăn vào phải chết.

Còn hai thằng kia trên rừng, nó cũng lo mưu mà giết thúng nhỏ, dạng lấy phần vàng nó, thì nó toan rằng: ta chớ nó về và ta để nó lỵ trước, và lại khi nó lỵ, thì ta s m cái dao giết trong lưng, hể nhau mà giết nó; khi ấy thúng nhỏ đem lễ vật lên, thì bày ra mà cúng; khi ấy hai thằng kia biểu thúng nhỏ lỵ trước, thúng nhỏ cúi xuống lỵ! thì hai thúng lớn đều xông vào giết nó!

Còn hai thúng ấy cũng quày rối, thì ăn thịt, uống rượu với nhau đều bị thuốc độc cũng chết.

Qua ngày sau, thú vật trong rừng đến đó, thấy thịt cũng ăn, thì cũng phải chết; cho nên thiên hạ nói rằng: hơn tham tài tác tử; vật tham dục tác vong.

A. Burnel. thông ngôn.

Có tin bên Suez nói tàu Sarthe sẽ chạy ngày r m tháng tây cho được đến Sài-gòn.

Tàu này chở ngựa nhiều và chở máy dệt lụa; lấy làm phân nan vì máy ấy không tới Sài-gòn khi còn thì cho các người Annam được biết máy ấy, thì trọng hơn máy An nam nhiều phần.

Tàu Cosmao đi Huế đã về và chở bạc bồi thường năm nay. Tàu Monge đã đi khỏi nước Pha-lan-sa ba tháng mới tới Sài-gòn có bán súng mùng.

Ngày 25 tháng tây, quan Hiệp biện ở Vinh-long tới Sài-gòn mà coi thì sau một ít ngày, lại có sĩ của Mên tới cũng đem nhiều đồ quối vật mà thi.

Ngày 19 giờ thứ bảy buổi chiều có một người Annam bị bắt trong thành Sài-gòn, người ấy vác một bao gạo mà bán cho người Chà và, mà bao gạo ấy là của người tây, vì có tên biển trên bao.

Ngày 24 ở tại làng Khánh hội có thúng ăn trộm vô nhà kia, chủ nhà ấy bắt được, đoạn kẻ trộm đem chủ nhà ấy một dao trên ngực, rồi thì trốn mất; quan Giám thành đến làng Khánh hội khám đầu tích, rồi biểu đem người chủ nhà ấy vô nhà thương Chợ quán cho ông thầy thuốc chữa, từ khi ấy sai ma đi tìm kẻ trộm khắp nơi.

Từ ngày mồng 5 tháng tây nơi ông Giám-thành bắt được một con ngựa và một con bò lỵ đảng, bây giờ nghĩ hện đã qua rồi chủ nó không đến mà xin thì quan sẽ truyền bán.

Canh năm rạng ngày mồng bảy tháng giêng trong chợ Gò-công, làng Thuận-tác, có một nhà bị lửa cháy; Nguyên đêm ấy nhà ấy có khách đến chơi uống rượu, nói truyện đã khuya mệt quá ngủ mê hết, chẳng ai tá đến, nên lửa thì hết đầu, lửa cháy lên ra, đèn bùng ngon, tấp lỵ trần, lần lần cháy lên nóc nhà; khi ấy hai vợ chồng thức dậy là lang' thiết sự tình cờ trong lúc ấy có kẻ tưởng là nguy thâm nhập, có kẻ tưởng bít dạng kẻ trộm vào nhà; nên ai này thì đều chững đăm ra khỏi nhà, lần lần một ít người mới biết thật là lửa cháy nhà. liền chạy đến hét; ngờ là người An-nam chẳng biết thương nhau, ai hay cũng có kẻ giữ lòng thương yêu nhau như người các nước khác; thật trín tận lực kiệt tâm nhẩy lên rút tranh phú chiểu, qua một khắc lửa một lâu một bớt.

Phụng